TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31/2024/QĐST-HNGĐ	*VX, ngày 23 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ XUYÊN, TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3, Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 49/2024/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2024 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Ngô Thị T, sinh năm 1988.
- Anh Phạm Văn Th, sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ: Thôn Tân Lập, xã N, huyện V, tỉnh H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Toà án nhân dân huyện V, tỉnh H. Các thoả thuận của đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị T và anh Phạm Văn Th tự nguyện thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị T và anh Th thỏa thuận, sau ly hôn anh Th là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phạm Hải Đ, sinh ngày 21/01/2013 và cháu Phạm Hải Q, sinh ngày 22/5/2018 cho đến khi 02 cháu đủ 18 tuổi. Cấp dưỡng nuôi con tự thỏa thuận.

Việc nuôi con, cấp dưỡng nuôi con là không cố định. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không bị ai cản trở.

[3] Về tài sản chung, công nợ chung: Tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Phạm Văn Th tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản thuận tình ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị T và anh Phạm Văn Th tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị T và anh Th thỏa thuận, sau ly hôn anh Th là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phạm Hải Đ, sinh ngày 21/01/2013 và cháu Phạm Hải Q, sinh ngày 22/5/2018 cho đến khi 02 cháu đủ 18 tuổi. Cấp dưỡng nuôi con tự thỏa thuận.

Việc nuôi con, cấp dưỡng nuôi con là không cố định. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không bị ai cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Văn Th tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0001046 ngày 08/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HG;
- VKSND huyện V;
- CCTHA dân sự huyện V;
- Đương sự;
- UBND xã Ngọc L, H.V, tỉnh H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nông Thế Chiến